TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2019/DS – ST
Ngày: 30 – 8 – 2019
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Bà Trần Thị Nhung*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Ông Huỳnh Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyến – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 47/2019/TLST – DS ngày 11 tháng 4 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST – DS ngày 29/7/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/QĐST – DS ngày 14/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: Số 266 – 268 đường N, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Văn Q – Giám đốc ngân hàng S chi nhánh B. Ông Q ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Lan H – Phó phòng kiểm soát rủi ro ngân hàng S chi nhánh B (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến V, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn LH, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày của người đại diện Ngân hàng S tại Tòa án:

Ngày 16/9/2014 ông Nguyễn Tiến V có đơn đề nghị vay vốn tại Ngân hàng S chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu số tiền 50.000.000 đồng với mục đích vay tiêu dùng. Ngày 24/10/2014 ngân hàng S đã ký kết Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 với ông V với nội dung cho ông V vay 50.000.000 đồng theo hình thức tín chấp (không có tài sản đảm bảo), thời hạn vay 48 tháng, lãi

suất 0,7%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hình thức thanh toán nợ gốc và lãi theo tháng tương ứng với 48 kỳ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông V đã thanh toán được cho Ngân hàng 35 kỳ với tổng số tiền là 48.685.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 36.435.000 đồng, tiền lãi là 12.250.000 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần gặp trực tiếp ông V để tìm phương án trả nợ nhưng ông V không hợp tác, cố ý né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Vì vậy, ngân hàng S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Tiến V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 21.098.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.565.000 đồng, lãi trong hạn là 4.478.000 đồng, lãi quá hạn là 3.055.000 đồng (tính đến ngày 30/8/2019) và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 31/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc.

Bị đơn ông Nguyễn Tiến V:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Tiến V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, ông V không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án, cũng không có yêu cầu phản tố. Các phiên họp và hòa giải đều vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn LH, huyện LĐ cho biết: Ông Nguyễn Tiến V, sinh năm 1989 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: khu phố H, thị trấn LH, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông V đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2016 đến nay, khi đi không khai báo với chính quyền địa phương.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông V phải thanh toán cho ngân hàng S số tiền 21.098.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.565.000 đồng, lãi trong hạn là 4.478.000 đồng, lãi quá hạn là 3.055.000 đồng (tính đến ngày 30/8/2019) và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 31/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn giải quyết vụ án theo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xác định đúng thành phần, tư cách của những người tham gia tố tụng, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền 21.098.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.565.000 đồng, lãi trong hạn là 4.478.000 đồng, lãi quá hạn là 3.055.000 đồng (tính đến ngày 30/8/2019) và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 31/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc. Về án phí: giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng S yêu cầu ông Nguyễn Tiến V trả số tiền nợ gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 ngày 24/10/2014; Bị đơn cư trú tại huyện LĐ nên Tòa án xác định đây là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Tiến V đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo luật định.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ theo giấy đề nghị kiêm phương án vay đề ngày 16/9/2014 của ông Nguyễn Tiến V, ngày 24/10/2014 ngân hàng S chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ký kết Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 với ông Nguyễn Tiến V với nội dung cho ông V vay số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 0,7%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức thanh toán nợ gốc và lãi theo tháng tương ứng với 48 kỳ, ngày trả nợ vào ngày cuối cùng mỗi tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 1.391.000 đồng, kỳ cuối là 1.423.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông V đã thanh toán được cho Ngân hàng 35 kỳ với tổng số tiền là 48.685.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 36.435.000 đồng, tiền lãi là 12.250.000 đồng. Từ ngày 01/10/2017 ông V không tiếp tục trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng.

Qua các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì thấy: Tại hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 ngày 24/10/2014 của ngân hàng S chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu đã thể hiện rõ ràng về phương thức cho vay, số tiền cho vay, mục đích sử dụng vốn vay, lãi suất cho vay, thời hạn vay, phương thức và kỳ hạn trả nợ phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Tiến V đồng ý với tất cả những điều khoản trên của hợp đồng tín dụng và đã ký xác nhận vào hợp đồng. Số tiền vay 50.000.000 đồng Ngân hàng đã chuyển khoản vào tài khoản của ông V cùng ngày 24/10/2014.

Tại giấy đề nghị kiêm phương án vay đề ngày 16/9/2014 của ông Nguyễn Tiến V có xác nhận của trường trung học cơ sở (THCS) NCT nơi ông V đang công tác. Tòa án đã tiến hành xác minh tại trường THCS NCT được biết ông V đã luân chuyển công tác đến trường THCS HV từ tháng 04/2015, chế độ tiền lương, các khoản trợ cấp khác do đơn vị mới chi trả từ tháng 05/2015. Theo kết quả xác minh tại trường THCS HV thì ông V công tác tại trường từ tháng 5/2015 đến ngày 30/9/2017 ông Vxin nghỉ việc. Chủ tịch UBND huyện LĐ đã ban hành Quyết định số 2513/QĐ – UBND ngày 22/9/2017 về việc cho thôi việc viên chức đối với ông Nguyễn Tiến V.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng, đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho bị đơn theo quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông V không tới Tòa án làm việc, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ xem xét các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định ông V còn nợ ngân hàng S số tiền 13.565.000 đồng đến nay chưa trả, vi phạm khoản 2 phụ lục kèm theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 ngày 24/10/2014. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc 13.565.000 đồng và tiền lãi từ ngày 01/10/2017.

Về yêu cầu tính lãi của nguyên đơn thì thấy:

Trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về lãi suất lãi suất trong hạn là 0,7%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mức lãi suất này phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền lãi trong hạn là 4.478.000 đồng, lãi quá hạn là 3.055.000 đồng (tính đến ngày 30/8/2019) và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 31/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn ông V phải nộp số tiền án phí có giá ngạch được tính trên giá trị tranh chấp là 21.098.000 đồng.

Ngân hàng S không phải nộp án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Tiến V.

Buộc ông Nguyễn Tiến V phải thanh toán cho Ngân hàng S số tiền 21.098.000đ (hai mươi mốt triệu, không trăm chín muoiw tám nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 13.565.000đ (mười ba triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), tiền lãi tính đến ngày 30/8/2019 là 7.533.000đ (bảy triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn đồng); tiền lãi trong hạn là 4.478.000đ (bốn triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng), lãi quá hạn là 3.055.000đ (ba triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn đồng và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 31/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429600277 ngày 24/10/2014 ký kết giữa hai bên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tiến V phải nộp số tiền 1.054.900đ (một triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng S không phải nộp án phí và được hoàn trả lại số tiền 498.000đ (bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số TU/2017/0008255 ngày 08/4/2019.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án (Riêng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung